

Số: 18/2023/QĐST-DS

Yên Châu, ngày 12 tháng 9 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN CHÂU

Với Hội Đ xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Cẩm Thị Thanh Huyền

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Tiến Hiệt

2. Ông Đỗ Đức Vinh

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Khoản 3 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự, khoản 8 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 22/2023/TLST-DS ngày 09 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà Trần Thị N - Sinh năm 1974

Địa chỉ: Thôn Đ, xã T, thành phố B, tỉnh B.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Phương A - Sinh năm 1996

Địa chỉ: Bản K1, Xã Y, huyện Y, tỉnh Sơn La.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Trần Thị N và chị Trần Thị Phương A thống nhất chị Trần Thị Phương A còn nợ bà Trần Thị N số tiền gốc 600.000.000đ (Sáu trăm triệu đồng), không tính lãi. Chị Trần Thị Phương Anhất trí trả toàn bộ số nợ trên cho bà Trần Thị N.

Thống nhất phương thức thanh toán chia ra làm 06 lần:

Lần 1: Ngày 30/12/2023 trả 50.000.000đ

Lần 2: Ngày 30/6/2024 trả 110.000.000đ

Lần 3: Ngày 30/6/2025 trả 110.000.000đ

Lần 4: Ngày 30/6/2026 trả 110.000.000đ

Lần 5: Ngày 30/6/2027 trả 110.000.000đ

Lần 6: Ngày 30/6/2028 trả 110.000.000đ

Trường hợp chị Trần Thị Phương A không giả nợ đúng thời hạn, sẽ phải chịu lãi suất chậm trả tiền theo quy định của pháp luật.

- Về án phí: Chị Trần Thị Phương A nhận chịu toàn bộ 30.000.000đ (Ba mươi triệu đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Bà Trần Thị N được trả lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp 15.020.000đ (Mười lăm triệu không trăm hai mươi nghìn đồng), theo biên lai thu tạm ứng án phí số: AA/2021/0003330 ngày 09/5/2023 của Chi cục thi hành án Dân sự huyện Yên Châu, tỉnh Sơn La.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp Cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ trả tiền, thì bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án cho đến khi thi hành xong.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- TAND tỉnh;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Chi cục THA dân sự huyện;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI Đ XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Cầm Thị Thanh Huyền

